ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16752/SYT-KHTC V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP)	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN
Số đến: 1577
Ngày đến: 6/11

HỎA TỐC

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở

Sở Y tế nhận được Công văn số 32793/STC-QLCS ngày 03/11/2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ);

Sở Y tế đề nghị các đơn vị chủ động nghiên cứu nội dung Công văn số 32793/STC-QLCS ngày 03/11/2026 của Sở Tài chính, Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10/2026 của Bộ Tài chính và Đề cương báo cáo kèm theo; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khẩn trương báo cáo các nội dung có liên quan theo ***Đề cương báo cáo đính kèm (số liệu báo cáo tính từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/10/2026)***;

Để kịp thời tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính đúng thời gian quy định, Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo các bộ phận có liên quan khẩn trương thực hiện nội dung nêu trên, gửi về Sở Y tế **trước ngày 09/11/2026**.

(Đính kèm Công văn số 32793/STC-QLCS ngày 03/11/2026; Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10/2026 của Bộ Tài chính)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KHTC (NTTTh/NTTT)

Chuyển
- Text
- Lưu
06/11/26

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hoài Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số32793/STC-QLCS V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP)	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

HỎA TỐC

Kính gửi:
- Các sở, ngành Thành phố;
- Kho bạc Nhà nước khu vực II;
- Công an Thành phố;
- Chi cục Hải quan khu vực II;
- Chi cục Quản lý thị trường Thành phố;
- Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố;
- Thi hành án dân sự Thành phố;
- Ủy ban nhân dân 168 phường, xã, đặc khu.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 10766/UBND-KT ngày 02/11/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ), theo đó: Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan nghiên cứu đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10/2026 và Đề cương chi tiết kèm theo, có văn bản báo cáo gửi trực tiếp Bộ Tài chính trước ngày 15/11/2026, đồng gửi Ủy ban nhân dân Thành phố.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị:

Nghiên cứu nội dung tại Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10/2026 của Bộ Tài chính và Đề cương báo cáo kèm theo, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khẩn trương báo cáo các nội dung có liên quan theo Đề cương báo cáo kèm theo (số liệu báo cáo tính từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/10/2026); gửi về Sở Tài chính **trước ngày 10/11/2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính theo tiến độ yêu cầu.

Sở Tài chính gửi đến các cơ quan, đơn vị để thực hiện./.

(Đính kèm Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10/2026 của Bộ Tài chính)

Nơi nhận:
-Như trên;
-UBND TP "để báo cáo";
-GĐ, PGĐ;
-Lưu: VT, QLCS.ntngochan.(01)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngô Hoàng Minh

Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 30/10/2026 17:46:15 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17459/BTC-QLCS V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP).	*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan, đơn vị khác ở trung ương;
- Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ) (sau đây gọi là Nghị định số 77/2025/NĐ-CP).

Để có cơ sở đánh giá, báo cáo cấp có thẩm quyền tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP để hoàn thiện chính sách đảm bảo phù hợp với tình hình mới, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan, đơn vị khác ở trung ương, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP theo Đề cương chi tiết *(đính kèm)*.

Văn bản báo cáo gửi về Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) **trước ngày 15./11./2026.**

Mong nhận được sự phối hợp của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn
- Thứ trưởng Tạ Anh Tuấn
- Sở Tài chính các tỉnh, TP;
- Lưu: VT, QLCS (.3b).

(để b/c);

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

Nguyễn Tân Thịnh

BỘ/CƠ QUAN NGANG BỘ/
CƠ QUAN KHÁC Ở TW/
UBND TỈNH, TP....

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ)

(Kèm theo Công văn số 17459/BTC-QLCS ngày 30/10 /2026 của Bộ Tài chính)

I. Về công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ)

1. Về công tác tổ chức phổ biến, tập huấn, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP):

- Đã tổ chức ☐

(Nêu cụ thể hình thức phổ biến, tập huấn, tuyên truyền; đối tượng phổ biến, tập huấn, tuyên truyền; phạm vi phổ biến, tập huấn, tuyên truyền)

- Chưa tổ chức ☐

2. Về công tác đôn đốc, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý tăng cường việc thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP):

- Đã đôn đốc, chỉ đạo ☐

(Liệt kê các văn bản đôn đốc, chỉ đạo)

- Chưa đôn đốc, chỉ đạo ☐

3. Về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, địa phương đã ban hành liên quan đến xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (nếu có) để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP):

- Đã rà soát ☐

(Liệt kê cụ thể các văn bản)

- Chưa rà soát ☐

4. Văn bản phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 105 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP:

Đã ban hành: ☐

(Nêu số, ngày, trích yếu văn bản)

Chưa/không ban hành: ☐

(Nêu cụ thể tiến độ đã thực hiện; lý do)

5. Công bố đơn vị chủ trì quản lý tài sản đối với tài sản do tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước thông qua chính quyền địa phương; tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo cam kết sau khi kết thúc thời gian hoạt động (theo khoản 4 Điều 105 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)[1].

Đã công bố: ☐

Chưa công bố: ☐

(Nêu cụ thể tiến độ đã thực hiện; lý do)

6. Công khai danh sách các cơ sở thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý được nhận chuyển giao tài sản quy định tại điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (theo khoản 3 Điều 7 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)[2]:

Đã công khai: ☐

Chưa công khai: ☐

(Nêu cụ thể tiến độ đã thực hiện; lý do)

7. Công khai danh sách các cơ sở thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý được nhận chuyển giao tài sản quy định tại điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (theo khoản 3 Điều 7 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)[3].

Đã công khai: ☐

Chưa công khai: ☐

(Nêu cụ thể tiến độ đã thực hiện; lý do)

8. Hướng dẫn việc xử lý đối với: tài sản là gỗ bị tịch thu (theo điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 8 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP); tài sản là động vật, thực vật rừng; động vật, thực vật, thủy sản hoang dã thuộc những loài nguy cấp, quý hiếm Nhóm I ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 84/2021/NĐ-CP) và những loài thuộc Phụ lục I của Công ước CITES (theo khoản 9 Điều 8 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)[4]:

Đã hướng dẫn đầy đủ: ☐

Đã hướng dẫn một phần: ☐

---

[1] Chỉ áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

[2] Chỉ áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

[3] Chỉ áp dụng đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

[4] Chỉ áp dụng đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

(Nêu rõ phần tài sản đã được hướng dẫn; phần tài sản chưa được hướng dẫn, lý do chưa hướng dẫn)

Chưa hướng dẫn: ☐

(Nêu cụ thể tiến độ đã thực hiện; lý do)

II. Công tác xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/10/2026

1. Tình hình chung

Nhận xét, đánh giá chung, khái quát tình hình xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tình hình áp dụng pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Tình hình xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

2.1. Phạm vi tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Nêu rõ phát sinh tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại khoản nào của Điều 3 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP[5].

2.2. Về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

- Đã ban hành .... Quyết định về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với ..... tài sản với tổng giá trị ..... đồng.

- Đã ban hành .... Quyết định về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với ..... tài sản với tổng giá trị ..... đồng.

- Các hình thức xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân: Nêu rõ hình thức xử lý tài sản theo quy định tại khoản nào của Điều 8 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

2.3. Quản lý tài chính trong xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

a) Về việc mở tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước

- Đối với tài sản do bộ, cơ quan trung ương, người có thẩm quyền của bộ, cơ quan trung ương quyết định phê duyệt phương án xử lý: Nêu rõ cơ quan, đơn vị được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ làm chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

- Đối với tài sản do do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý: Sở Tài chính cấp tỉnh đã làm chủ tài khoản tạm

---

[5] Tài sản bị tịch thu; Bất động sản vô chủ; Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên; Tài sản là di sản không có người thừa kế; Tài sản là hàng hóa tồn đọng thuộc địa bàn hoạt động hải quan; Tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam; Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam; Tài sản được đầu tư theo phương thức đối tác công tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam; Tài sản bị chôn giấu, bị vùi lấp, chìm đắm.

giữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 101 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP chưa.

- Đối với tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý: Nêu rõ cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ làm chủ tài khoản.

b) Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/10/2026

- Tổng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân: .... đồng.

- Đơn vị chủ trì quản lý tài sản[6] đã nộp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước: .... đồng.

- Đã thanh toán chi phí liên quan đến quản lý, xử lý tài sản: .... đồng.

- Đã thanh toán chi thưởng cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 99 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (chỉ áp dụng đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm): .... đồng.

- Đã thanh toán phần giá trị tài sản cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 74, Điều 100 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (chỉ áp dụng đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên): .... đồng.

III. Những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP), nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị (nếu có)

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP)

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, Nghị định số 152/2026/NĐ-CP)

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

4. Đề xuất, kiến nghị:

4.1. Đề xuất, kiến nghị về cơ chế, chính sách

Đề nghị đề xuất, kiến nghị cụ thể các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện chính sách, pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

4.2. Đề xuất, kiến nghị về tổ chức thực hiện

Đề nghị đề xuất các kiến nghị cụ thể với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện nghiêm quy định về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân./.

---

[6] Đơn vị chủ trì quản lý tài sản là đơn vị được quy định tại Điều 5 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.